TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **65**/2020/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 31 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 69/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn D,** sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 9, phường Y, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn L, sinh năm 1958

ĐKHKTT: Lưu Phái, H, phường T, thành phố H

Nơi ở: Tổ 12, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quan

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn H**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 09, tổ 5, phường H, thành phố T, tỉnh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn H có nghĩa vụ thanh toán cho chị Nguyễn D số tiền nợ gốc là 140.000.000 đồng (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*).

Tr□ờng hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Anh Nguyễn H phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Chị Nguyễn D không phải chịu án phí dân sự. Trả lại cho chị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.000.000đồng *(Bốn triệu đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000438 ngày 08/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

Phạm Thị Hương Giang